

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 20 – 4 - 2020

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Xuân Thanh

Ông Trần Đình Đường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 181/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐST ngày 20 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị Ng , sinh năm 1972. Địa chỉ: Xóm Y, xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An. Đề nghị vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Tsai, Ching – T , sinh năm 1963 (Thái Cảnh Thôn). Quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan). **Địa chỉ: đường Trúc Nghĩa, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc - Đài Loan (Trung Quốc).** Đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 15/10/2019, lời khai chị Dương Thị Ng trình bày: Chị và anh Tsai, Ching - Tsun (Thái Cảnh Thôn) kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 27/4/2012 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai người không chung sống với nhau mà chỉ liên lạc thông tin với nhau qua điện thoại, nên thường xuyên mâu thuẫn không có tiếng nói chung. Hai người ở hai nơi và không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay chị Ng nhận thấy tình cảm

vợ chồng giữa chị và anh Tsai, Ching - Tsun không có, nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tsai, Ching – Ts để giải phóng cho chị Ng .

- Về con chung: Chị và anh Tsai, Ching – Ts không có con chung, nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung; Không nợ ai cũng không có ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía anh Tsai, Ching – Ts : Sau khi thụ lý vụ án anh Tsai, Ching – Ts đã biết được việc chị Dương Thị Ng khởi kiện xin ly hôn. Tại Giấy thỏa thuận ly hôn ngày 26/4/2019 và Giấy tự nguyện xin ly hôn ngày 28/02/2020, anh Tsai, Ching - Tsun đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án mà chị Nga xin ly hôn như sau: Anh Tsai, Ching – Ts thừa nhận, điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, đúng như chị Nga trình bày. Nay chị Nga yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn anh Tsai, Ching – Ts đồng thuận ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về con chung; tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Hai người không có nên không yêu cầu giải quyết.

Anh Tsai, Ching – Ts hiện đang ở nước ngoài, điều kiện khó khăn không thể đến Việt Nam tham gia phiên tòa được, nên đề nghị Toà án giải quyết và xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Tsai, Ching – Ts (Quốc tịch Trung Quốc) hiện không thể sang Việt Nam để hoà giải và tham gia phiên tòa được. Ngày 26/4/2019 và ngày 28/02/2020 anh Tsai, Ching – Ts đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt. Đối với chị Dương Thị Ng ngày 15/4/2020 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện. Căn cứ khoản 2 điều 207; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc trường hợp không thể hoà giải được và Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù chị Dương Thị Ng vắng mặt, nhưng vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với anh Tsai, Ching – Tsu . Xét thấy: Chị Dương Thị Ng và anh Tsai, Ching – Ts tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau theo quy định. Sau khi kết hôn hai người không chung sống với nhau mà chỉ liên lạc thông tin với nhau qua điện thoại, nên thường xuyên mâu thuẫn không có tiếng nói chung. Hai người ở hai nơi và không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả anh Tsai, Ching - Tsun và chị Dương Thị Ng đều xác định: Tình cảm vợ chồng không

có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về con chung; tài sản chung và nợ chung: Anh Tsai, Ching – Ts và chị Dương Thị Ng đều xác định, vợ chồng không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị Dương Thị Ng phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 207; Khoản 1 điều 228; điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 53, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Dương Thị Ng và anh Tsai, Ching – Ts .
2. Về nuôi con chung; tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.
3. Án phí: Chị Dương Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0003136 ngày 18/12/2019 (Ông Giang nộp thay).
4. Về quyền kháng cáo:
 - 4.1. Chị Dương Thị Ng vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.
 - 4.2. Anh Tsai, Ching – Ts , Người nước ngoài đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội – Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND tỉnh Nghệ An (Sở tư pháp),
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phấn

